

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi
trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND
cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1872/QĐ-BTP ngày 04/9/2020 của Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hộ tịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 512/TTr-STP ngày 19/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 37 thủ tục hành chính được sửa đổi trong lĩnh vực Hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện/UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP (bản điện tử);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, KSTTHCNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thi

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP HUYỆN, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TỈNH THANH HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

A) DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI CẤP HUYỆN

- Sửa đổi 15/16 TTHC cấp huyện tại Quyết định số 4362/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 về việc công bố TTHC được sửa đổi trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/ Ủy ban nhân dân cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC trên cơ sở dữ liệu Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
1	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài (2.000528.000.00.00.H56)	Trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

				bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.	
2	Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài (2.000806.000.000.H56)	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)	Lệ phí: 1.500.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
3	<p>Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài (1.001766.000.00.00.H56)</p>	<p>Trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)</p>	<p>Lệ phí: 75.000 đồng/ trường hợp.</p> <p>- Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-</p>	<p>- Mức lệ phí</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

					<i>HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
4	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài (2.000779.000.00.00.H56)	15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Lệ phí: 75.000 đồng/ trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội</i>	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<i>đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
5	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu (1.001695.000.00.00.H56)	15 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Lệ phí: 1.500.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa</i>	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<i>về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
6	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài (1.001669.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ cử; 03 ngày làm việc đối với việc đăng ký giám hộ đương nhiên	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4)	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Bộ luật Dân sự - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản</i>	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<i>lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
7	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài (2.000756.000.00.00.H56)	02 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của UBND cấp huyện - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 4)	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Bộ luật Dân sự. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội</i>	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<i>đồng nhân dân tỉnh.</i>	
8	<p>Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc. (2.000748.000.00.00.H56)</p>	<p>- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo;</p> <p>- 03 ngày làm việc đối với việc thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc.</p> <p>- Trường hợp cần xác minh thì kéo dài không quá 6 ngày làm việc</p>	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	<p>Lệ phí: 28.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc -</p>	<p>- Bộ luật Dân sự</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>- Mức lệ phí</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>
9	Thủ tục: Ghi vào	12 ngày	Bộ phận tiếp	Lệ phí: 75.000 đồng/trường	- Luật Hôn nhân và Gia đình.	

	sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (2.002189.000.00.00.H56)		nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức 4)	hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.
10	Thủ tục: Ghi vào sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết	Thời hạn: 12 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính	- Mức lệ phí; - Căn cứ pháp lý.

	hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài. (2.000554.000.00.00.H56)		UBND cấp huyện - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức 4)	quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
11	Thủ tục Ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền	- Ngay trong ngày làm việc đối với việc bổ sung thông tin hộ tịch; trường hợp nhận hồ sơ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

	của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch (2.000547.000.00.00.H56)	sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trong trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 3 ngày làm việc		- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
12	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài (2.000522.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc; Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

				thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
13	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (1.000893.000.00.00.H56)	Thời hạn: 05 ngày làm việc; Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

				kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	<p>biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
14	<p>Thủ tục Đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài</p> <p>(2.000513.000.00.00.H56)</p>	<p>Thời hạn: 05 ngày làm việc; Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện</p>	<p>Lệ phí: 1.500.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch</p> <p>.</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-</p>	<p>- Mức lệ phí</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

					<i>HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
15	Thủ tục Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài (2.000497.000.00.00.H56)	Thời hạn: 05 ngày làm việc; Trường hợp phải có văn bản xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện	Lệ phí: 75.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản</i>	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<i>lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
--	--	--	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC trên cơ sở dữ liệu Quốc gia)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
I	Sửa đổi 20/21 TTHC cấp xã tại Quyết định số 4362/QĐ-UBND ngày 14/10/2020 về việc công bố TTHC được sửa đổi trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp/Ủy ban nhân dân cấp huyện/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.					
1	Đăng ký khai sinh (1.001193.000.00.00.H56)	Trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức 3)	Lệ phí: 8.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

				<p>nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn</p>	<p>định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
2	<p>Đăng ký kết hôn (1.000894.000.00.00.H56)</p>	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ; trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh điều kiện kết hôn của hai bên nam, nữ</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của UBND cấp xã</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3);</p>	<p>Miễn lệ phí (Theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch)</p>	<p>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch .</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-</p>	<p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		thì thời hạn giải quyết không quá 05 ngày làm việc.			<i>HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
3	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con (1.001022.000.00.00.H56)	Thời hạn: 03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và Gia đình. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và</i> 	- Căn cứ pháp lý.

					<i>sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
4	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con (1.000689.000.00.00.H56)	Thời hạn: 03 ngày làm việc. Trường hợp cần phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí nhận cha mẹ con: 15.000 đồng/trường hợp. - Lệ phí khai sinh quá hạn: 8.000đ/trường hợp - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hôn nhân và Gia đình - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.
5	Thủ tục đăng ký	Trong ngày	Bộ phận tiếp	- Lệ phí: 8.000	- Luật Hộ tịch năm 2014.	- Mức lệ phí

	<p>khai tử (1.000656.000.00.00.H56)</p>	<p>tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo</p>	<p>nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức độ 3)</p>	<p>đồng/trường hợp.</p> <p>- Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn (Theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch)</p> <p>- Miễn lệ phí đối với người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch .</p> <p>- <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>- Căn cứ pháp lý.</p>
6	<p>Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động (1.003583.000.00.0.H56)</p>	<p>05 ngày làm việc</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p>	<p>- Lệ phí: 8.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em;</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p>	<p>- Mức lệ phí</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

				<p>người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn</p>	<p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
7	<p>Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động (1.000593.000.00.00.H56)</p>	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	<p>Miễn lệ phí (Theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch)</p>	<p>- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật</p>	- Căn cứ pháp lý.

					<p>Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
8	<p>Thủ tục đăng ký khai tử lưu động. (1.000419.000.00.00.H56)</p>	05 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	<p>- Lệ phí: 8.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn (Theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch)</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p>	<p>- Mức lệ phí</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

				xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND)	- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.	
9	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.000110.000.00.00.H56)	Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Lệ phí: 8.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<i>sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
10	Thủ tục Đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.000094.000.00.00.H56)	03 ngày làm việc. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 08 ngày làm việc	Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ của UBND cấp xã	Miễn lệ phí (Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch)	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch . - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i> 	- Căn cứ pháp lý.
11	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	07 ngày làm việc; trường	Bộ phận tiếp nhận và trả kết	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp.	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP 	<ul style="list-style-type: none"> - Mức lệ phí - Căn cứ pháp

	có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.000080.000.00.00.H56)	hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 12 ngày làm việc	quả của UBND cấp xã	- Miễn lệ phí người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. <i>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	lý.
12	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới (1.004827.000.00.00.H56)	Trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Lệ phí: 8.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến	- Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

		trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.		<ul style="list-style-type: none"> - Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký khai tử đúng hạn (Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch); - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	<p>định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch .</p> <p>- <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	
13	Thủ tục đăng ký giám hộ (1.004837.000.00.00.H56)	03 ngày làm việc.	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvuc.ong.thanhhoa.gov.vn(mức 4)</p>	<p>Miễn lệ phí (Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ luật Dân sự. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 	- Căn cứ pháp lý.

					<p>15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch .</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
14	<p>Thủ tục Đăng ký chấm dứt giám hộ (1.004845.000.00.00.H56)</p>	02 ngày làm việc.	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvuc.ong.thanhhoa.gov.vn(mức 4)</p>	Miễn lệ phí (Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch)	<p>- Bộ luật Dân sự.</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-</p>	- Căn cứ pháp lý.

					<i>HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
15	<p>Thủ tục Thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch</p> <p>(1.004859.000.00.00.H56)</p>	<p>03 ngày làm việc đối với yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 06 ngày làm việc;</p> <p>- Ngay trong ngày làm việc đối với yêu cầu bổ sung thông tin hộ tịch, trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p>	<p>- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến</p> <p>- Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>- Bộ luật Dân sự.</p> <p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và</i></p>	<p>-Mức lệ phí</p> <p>-Căn cứ pháp lý.</p>

		mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo			<i>sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
16	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân (1.004873.000.00.00.H56)	03 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 23 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã - Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn (mức 3)	- Lệ phí: 15.000 đồng/trường hợp - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu,</i>	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.

					<i>miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
17	Thủ tục Đăng ký lại khai sinh (1.004884.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	<ul style="list-style-type: none"> - Lệ phí: 8.000 đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.
18	Thủ tục Đăng ký	05 ngày làm	Bộ phận tiếp	- Lệ phí: 8.000	- Luật Hộ tịch năm 2014.	- Mức lệ phí

	<p>khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân (1.004772.000.00.00.H56)</p>	<p>việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày</p>	<p>nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p>	<p>đồng/trường hợp. - Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến - Miễn lệ phí người thuộc gia đình có công với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p>	<p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	<p>- Căn cứ pháp lý.</p>
19	<p>Thủ tục Đăng ký lại kết hôn (1.004746.000.00.00.H56)</p>	<p>05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 25 ngày</p>	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p>	<p>- Lệ phí: 30.000 đồng/trường hợp. - Miễn lệ phí người thuộc gia đình có công với cách mạng; người thuộc hộ nghèo; người</p>	<p>- Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. - Luật Hộ tịch năm 2014. - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và</p>	<p>- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý.</p>

				cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	<p>biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	
20	Thủ tục Đăng ký lại khai tử (1.005461.000.00.00.H56)	05 ngày làm việc; trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 10 ngày	<p>Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã</p> <p>- Địa chỉ trực tuyến: https://dichvucong.thanhhoa.g</p>	<p>- Lệ phí: 8.000 đồng/trường hợp.</p> <p>- Giảm 30% mức thu lệ phí quy định đến hết ngày 31/12/2023 khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến</p> <p>- Miễn lệ phí người thuộc gia đình có công</p>	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số</p>	<p>- Mức lệ phí</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

			ov.vn(mức 4)	với cách mạng; trẻ em; người thuộc hộ nghèo; người cao tuổi; người khuyết tật; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn, bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.	123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. - <i>Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i>	
II	Sửa đổi 02/02 TTHC cấp xã tại Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa					
21	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi (2.000986.000.00.00.H56)	Thời hạn tối đa không quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định. - Trường hợp hồ sơ, thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định mà Bộ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	1. Lệ phí đăng ký khai sinh: Miễn 2. Lệ phí đăng ký thường trú: 10.000đ/lần. Miễn lệ phí đăng ký cư trú đối với các trường hợp: con liệt sĩ; con thương binh; người thuộc hộ nghèo; công dân thuộc xã, thị trấn vùng cao theo quy định của Ủy ban Dân tộc	+ Luật Hộ tịch năm 2014. + Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch. + Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công An, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký	- Mức lệ phí - Căn cứ pháp lý

		<p>phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã phải hoàn thiện hồ sơ, bổ sung thông tin theo yêu cầu của cơ quan Công an, cơ quan Bảo hiểm xã hội thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 02 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã cách xa trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện hoặc cơ quan Công an cấp huyện từ 50 km trở lên, giao thông đi lại khó khăn, chưa được kết</p>			<p>khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Luật Cư trú năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 61/2021/NĐ-CP ngày 29/06/2021 quy định chi tiết một số điều Luật Cư trú.</p> <p>- Thông tư số 55/2021/TT-BCA ngày 15 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.</p> <p>+ Luật Bảo hiểm Y tế năm 2008 được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014.</p> <p>+ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp một số</p>	
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		nổi Internet thì thời hạn trả kết quả được kéo dài thêm nhưng không quá 05 ngày làm việc.			<p>điều của Luật Bảo hiểm y tế.</p> <p>+ Quyết định số 888/QĐ-BHXH ngày 16 tháng 07 năm 2018 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.</p> <p>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p>	
22	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	- Thời hạn tối đa không quá 15 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	- Lệ phí: Miễn lệ phí	<p>- Luật Hộ tịch năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p>	<p>- Mức lệ phí</p> <p>- Căn cứ pháp lý</p>

	(2.001023.000.00.00.H56)	<p>quy định.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ, thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa đúng quy định mà Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã phải hoàn thiện hồ sơ, bổ sung thông tin theo yêu cầu của cơ quan Bảo hiểm xã hội thì thời hạn giải quyết được kéo dài thêm không quá 02 ngày làm việc.</p> <p>- Đối với các xã cách xa trụ sở cơ quan Bảo hiểm xã hội cấp huyện</p>			<p>- Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Bộ trưởng Bộ Công An, Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi.</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư quy định chi tiết một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.</p> <p>- Luật Bảo hiểm Y tế năm 2008 được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014.</p> <p>- Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.</p> <p>- Quyết định 888/QĐ-BHXH ngày 16 tháng 07 năm 2018 của Tổng</p>	
--	--------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

		<p>từ 50 km trở lên, giao thông đi lại khó khăn, chưa được kết nối Internet thì thời hạn trả kết quả được kéo dài thêm nhưng không quá 05 ngày làm việc.</p>		<p>Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam.</p> <p><i>- Nghị quyết số 289/2022/NQ-HĐND ngày 13/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh.</i></p>	
--	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--